

TRUNG TÂM TRƯỜNG VINH — LAIXETRUONGVINH.COM
ĐỀ THI THỬ LÝ THUYẾT HẠNG B — ĐỀ SỐ 10

30 câu · 20 phút · đạt 27/30 · có 01 câu điểm liệt

Mã tài liệu: 06.10 · Cập nhật: tháng 9/2026

Quy chế bài thi lý thuyết hạng B (áp dụng đến hết ngày 28/02/2027 theo Thông tư 12/2025/TT-BCA, được Thông tư 108/2026/TT-BCA kế thừa):

Số câu	Thời gian	Điểm đạt	Câu điểm liệt
30 câu	20 phút	27/30 câu đúng	01 câu — sai là trượt ngay

Cách làm bài: bấm giờ 20 phút, làm liền mạch, không tra cứu. Làm xong mới mở tệp đáp án 06.11 để chấm. Câu điểm liệt trong đề được đánh dấu ở phần đáp án.

Từ ngày 01/3/2027, đề lý thuyết hạng B tăng lên **50 câu / 33 phút / đạt 45 câu** (Thông tư 108/2026/TT-BCA). Nếu bạn thi sau mốc này, hãy dùng bộ đề trên phần mềm của trung tâm để làm quen với số lượng câu mới; nội dung câu hỏi vẫn lấy từ bộ 600 câu.

ĐỀ BÀI

Câu 1. Phần của đường bộ được sử dụng cho phương tiện giao thông đường bộ đi lại là gì?

- Phần mặt đường và lề đường
- Phần đường xe chạy
- Phần đường xe cơ giới

Câu 2. Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ gồm những đối tượng nào dưới đây?

- Người điều khiển xe cơ giới, người điều khiển xe thô sơ.
- Người điều khiển xe máy chuyên dùng.
- Cả hai ý trên.

Câu 3. Trong nhóm các phương tiện giao thông đường bộ dưới đây, nhóm phương tiện nào là xe thô sơ?

- Xe đạp, xe đạp máy, xe đạp điện; xe xích lô; xe lăn dùng cho người khuyết tật; xe vật nuôi kéo và các loại xe tương tự.
- Xe đạp (kể cả xe đạp máy, xe đạp điện), xe gắn máy, xe cơ giới dùng cho người khuyết tật và xe máy chuyên dùng.
- Xe ô tô, máy kéo, rơ moóc hoặc sơ mi rơ moóc được kéo bởi xe ô tô, máy kéo.

Câu 4. Theo quy định về độ tuổi, người đủ bao nhiêu tuổi trở lên thì được cấp giấy phép lái xe mô tô hai bánh có dung tích xi lanh đến 125 cm³ và xe ô tô chở người đến 8 chỗ (không kể chỗ của người lái xe); xe ô tô tải và ô tô chuyên dùng có khối lượng toàn bộ theo thiết kế đến 3.500 kg?

1. 16 tuổi.
2. 17 tuổi
3. 18 tuổi.

Câu 5. Dải phân cách được lắp đặt để làm gì?

1. Để phân chia các làn đường dành cho xe cơ giới và xe thô sơ trên đường cao tốc.
2. Để phân chia phần đường xe chạy thành hai chiều riêng biệt hoặc để phân chia phần đường dành cho xe cơ giới và xe thô sơ hoặc của nhiều loại xe khác nhau trên cùng một chiều đường.
3. Để phân tách phần đường xe chạy và hành lang an toàn giao thông.

Câu 6. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân đứng tên trong giấy chứng nhận đăng ký xe khi chưa thực hiện thu hồi chứng nhận đăng ký xe, biển số xe được quy định như thế nào?

1. Tiếp tục chịu trách nhiệm của chủ xe.
2. Không chịu trách nhiệm sau khi đã chuyển nhượng, trao đổi, tặng, cho.

Câu 7. Có bao nhiêu nhóm biển báo hiệu đường bộ?

1. Ba nhóm: Biển báo cấm, biển báo nguy hiểm và biển hiệu lệnh.
2. Bốn nhóm: Biển báo cấm, biển báo nguy hiểm, biển hiệu lệnh và biển phụ.
3. Năm nhóm: Biển báo cấm, biển báo nguy hiểm, biển hiệu lệnh, biển chỉ dẫn, biển phụ.

Câu 8. Khi tham gia giao thông trên đường cao tốc, xe ưu tiên đi làm nhiệm vụ khẩn cấp được đi ngược chiều trong trường hợp nào dưới đây?

1. Được đi ngược chiều bất cứ làn đường nào của đường cao tốc có thể đi được.
2. Chỉ được đi ngược chiều trên làn dừng xe khẩn cấp.
3. Chỉ được đi ngược chiều trên làn đường sát dải phân cách của đường cao tốc.

Câu 9. Hành vi đưa xe trái phép bị xử lý như thế nào? **CÂU ĐIỂM LIỆT**

1. Chỉ bị nhắc nhở.
2. Tùy theo mức độ của hành vi vi phạm có thể bị xử lý hành chính hoặc xử lý hình sự.

Câu 10. Người lái xe có văn hóa giao thông khi tham gia giao thông phải tuân thủ những quy định nào dưới đây?

1. Điều khiển xe đi trên phần đường, làn đường có ít phương tiện tham gia giao thông, chỉ đội mũ bảo hiểm ở nơi có biển báo bắt buộc đội mũ bảo hiểm.
2. Chấp hành hiệu lệnh, chỉ dẫn của người điều khiển giao thông, quy định về tốc độ, tín hiệu đèn, biển báo hiệu, vạch kẻ đường khi lái xe; nhường đường cho người đi bộ, người già, trẻ em, người khuyết tật.

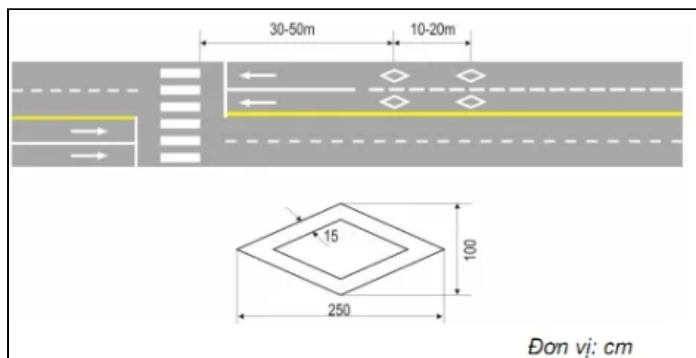
Câu 11. Khi vào số để khởi hành xe ô tô có số tự động, người lái xe phải thực hiện các thao tác nào để bảo đảm an toàn?

1. Đạp bàn đạp phanh chân hết hành trình, vào số và nhả phanh đỗ, kiểm tra lại xem có bị nhậm số không rồi mới cho xe lăn bánh.
2. Đạp bàn đạp tăng ga với mức độ phù hợp, vào số và kiểm tra lại xem có bị nhậm số không rồi mới cho xe lăn bánh.

Câu 12. Niên hạn sử dụng của xe ô tô tải (tính bắt đầu từ năm sản xuất) không quá bao nhiêu năm?

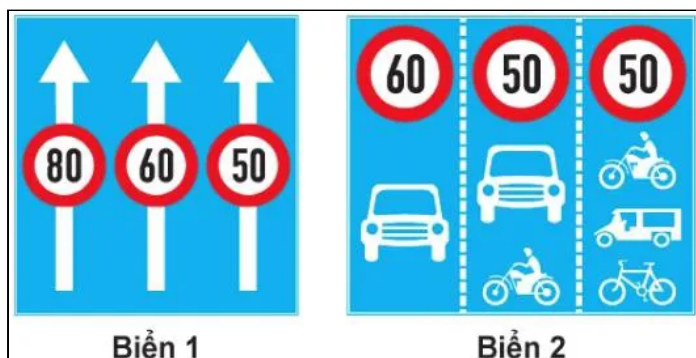
1. 15 năm
2. 20 năm.
3. 25 năm

Câu 13. Vạch dưới đây có ý nghĩa như thế nào?



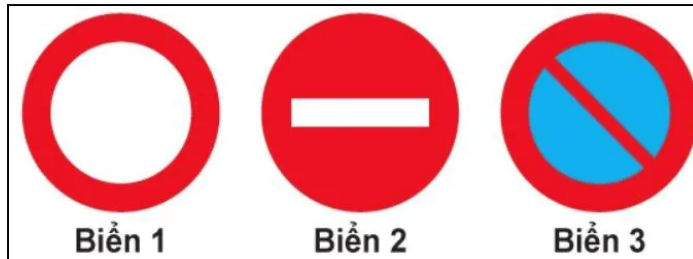
1. Báo cho người điều khiển không được dừng phương tiện trong phạm vi phần mặt đường có bố trí vạch để tránh ùn tắc giao thông.
2. Báo hiệu sắp đến chỗ có bố trí vạch đi bộ qua đường.
3. Dùng để xác định khoảng cách giữa các phương tiện trên đường.

Câu 14. Biển nào báo hiệu các phương tiện phải đi đúng làn đường quy định và tuân thủ tốc độ tối đa cho phép?



1. Biển 1.
2. Biển 2.
3. Cả hai biển.

Câu 15. Biển nào là biển Cấm đi ngược chiều?



1. Biển 1.
2. Biển 2.
3. Cả ba biển.

Câu 16. Biển nào cấm các loại xe cơ giới đi vào, trừ xe máy hai bánh, xe gắn máy và các loại xe ưu tiên theo quy định?



1. Biển 1.
2. Biển 2.
3. Biển 1 và biển 3.
4. Cả ba biển.

Câu 17. Gặp biển báo này, người lái xe phải đỗ xe như thế nào?



1. Đỗ xe hoàn toàn trên hè phố.
2. Đỗ xe hoàn toàn dưới lòng đường.
3. Đỗ từ 1/2 thân xe trở lên trên hè phố.

Câu 18. Gặp biển nào xe lam, xe xích lô máy được phép đi vào?



1. Biển 1.
2. Biển 2.
3. Biển 3.

Câu 19. Khi gặp biển này, xe mô tô ba bánh chở hàng có được phép rẽ trái hoặc rẽ phải hay không?



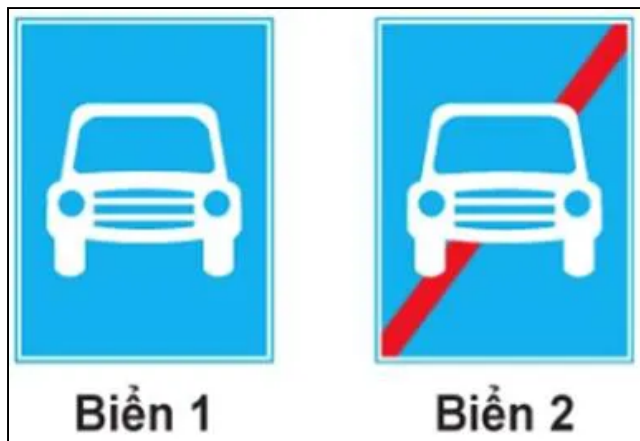
1. Được phép.
2. Không được phép.

Câu 20. Biển này có ý nghĩa như thế nào?



1. Chỉ dẫn đến trạm kiểm tra tải trọng xe.
2. Chỉ dẫn hướng rẽ vào nơi đặt trạm kiểm tra tải trọng xe.
3. Chỉ dẫn khoảng cách đến trạm kiểm tra tải trọng xe cách 750 m.

Câu 21. Biển nào báo hiệu Hết đoạn đường dành cho xe ô tô?



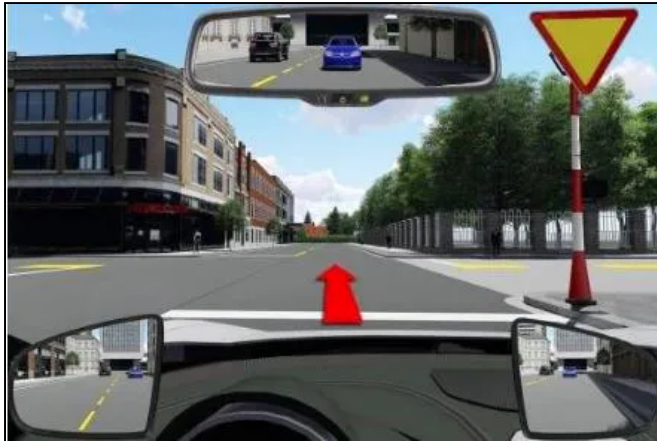
1. Biển 1.
2. Biển 2.

Câu 22. Khi gặp xe ngược chiều bật đèn pha trong tình huống dưới đây, bạn xử lý như thế nào?



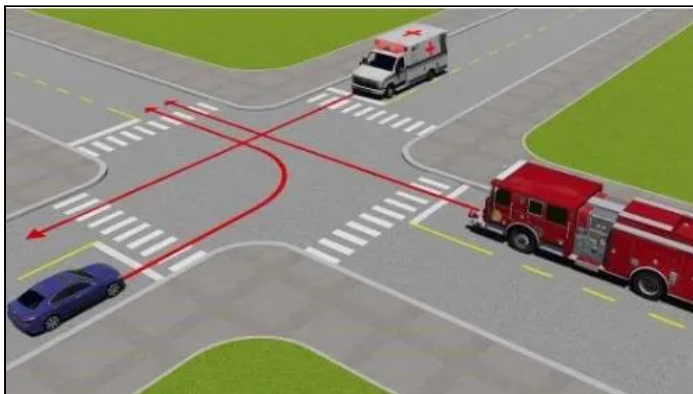
1. Bật đèn chiếu xa, tăng tốc độ vượt xe cùng chiều.
2. Giữ nguyên đèn chiếu gần, giảm tốc độ, đi sau xe phía trước.
3. Giữ nguyên đèn chiếu gần, tăng tốc độ vượt xe cùng chiều.

Câu 23. Bạn xử lý như thế nào trong trường hợp này?



1. Tăng tốc độ và đi thẳng qua ngã tư.
2. Dừng xe trước vạch dừng.
3. Giảm tốc độ và đi thẳng qua ngã tư.

Câu 24. Thứ tự các xe đi như thế nào là đúng quy tắc giao thông?



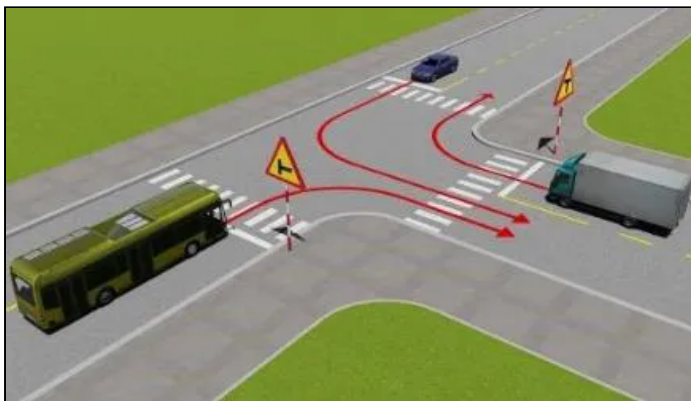
1. Xe cứu thương đi làm nhiệm vụ cấp cứu, xe chữa cháy đi làm nhiệm vụ chữa cháy, xe con.
2. Xe chữa cháy đi làm nhiệm vụ chữa cháy, xe cứu thương đi làm nhiệm vụ cấp cứu, xe con.
3. Xe cứu thương đi làm nhiệm vụ cấp cứu, xe con, xe chữa cháy đi làm nhiệm vụ chữa cháy.

Câu 25. Phía trước có một xe đang lùi vào nơi đỗ, xe con phía trước đang chuyển sang làn đường bên trái, bạn xử lý như thế nào trong trường hợp này?



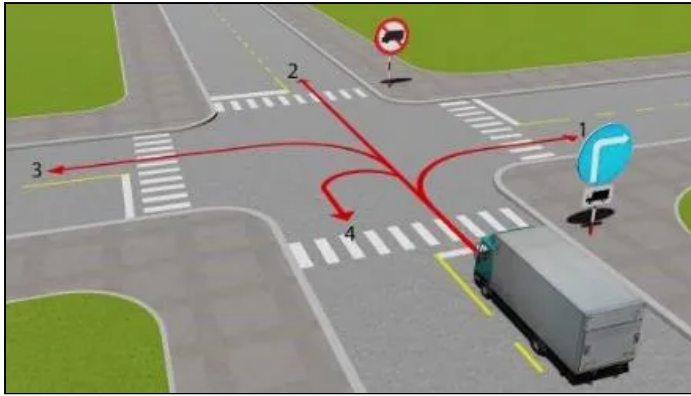
1. Nếu phía sau không có xe xin vượt, chuyển sang làn đường bên trái.
2. Nếu phía sau có xe xin vượt, thì giảm tốc độ, ở lại làn đường, dừng lại khi cần thiết.
3. Tăng tốc độ trên làn đường của mình và vượt xe con.
4. Ý 1 và ý 2.

Câu 26. Theo hướng mũi tên, thứ tự các xe đi như thế nào là đúng quy tắc giao thông?



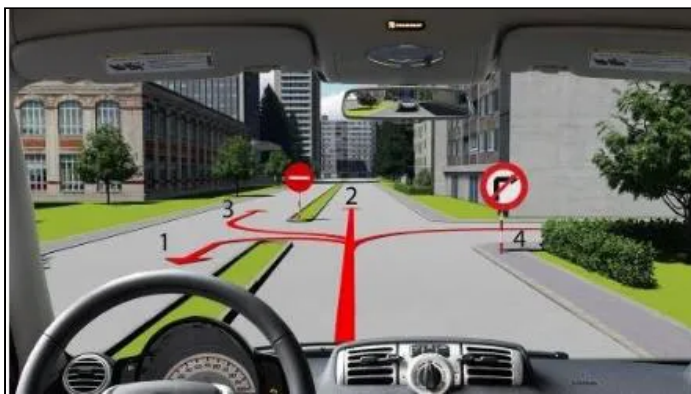
1. Xe khách và xe tải, xe con.
2. Xe tải, xe khách, xe con.
3. Xe con, xe khách, xe tải.

Câu 27. Theo hướng mũi tên, những hướng nào xe tải được phép đi?



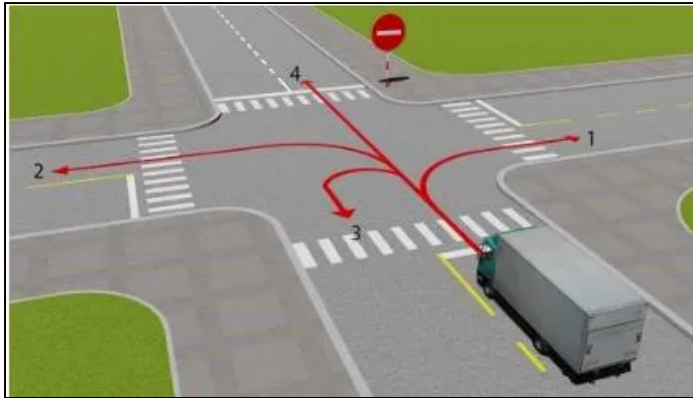
1. Chỉ hướng 1.
2. Hướng 1, 3 và 4.
3. Hướng 1, 2 và 3.
4. Cả bốn hướng.

Câu 28. Người lái xe điều khiển xe đi theo hướng nào là đúng quy tắc giao thông?



1. Chỉ hướng 2
2. Hướng 1 và 2
3. Tất cả các hướng trừ hướng 3
4. Tất cả các hướng trừ hướng 4

Câu 29. Những hướng nào xe ô tô tải được phép đi?



1. Cả bốn hướng.
2. Chỉ hướng 1 và 2.
3. Trừ hướng 4.

Câu 30. Xe nào phải nhường đường trong trường hợp này?



1. Xe đi ngược chiều.
2. Xe của bạn.